TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2018/HS-ST Ngày 20-6-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giang Phước Thành.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tnh Minh Đôi.
2. Ông Nguyễn Văn Út.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thế Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Quốc T, sinh năm 1984, nơi sinh: Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện Gi, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 3710…; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thế Kh và bà Trần Yến K; vợ tên Thái Tường V và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: 01 Tiền sự về hành vi vận chuyển hàng cấm bị Công an thị xã H, tỉnh Kiên Giang xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC ngày 24/01/2018 của Trưởng Công an thị xã H (đã nộp phạt xong); bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 395, ngày 04/4/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Thế K, sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện Gi, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Danh T, sinh năm 1977. Địa chỉ: tổ 2, khu phố B, phường T, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 11/3/2018 Dương Quốc T điều khiển xe máy biển kiểm soát 68K4-51.. của mình đến khu vực ấp T, xã M, thị xã H mua 200 bao thuốc lá

nhập lậu hiệu HERO, với giá 12.850đ/bao của một người đàn ông mà T không rõ họ tên và địa chỉ. Sau khi nhận thuốc xong T điều khiển xe máy chạy về bến tàu H để bán lại cho một người đàn ông mà T đã thỏa thuận trước đó với giá là 13.100đ/bao, khi đến đoạn đường Nguyễn Chí Thanh, thuộc khu phố B, phường T, thị xã H thì bị lực lượng Công an thị xã H kiểm tra phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ toàn bộ tang vật, phương tiện để xử lý.

Trước đó, ngày 17/01/2018 Dương Quốc T có hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 90 bao hiệu Hero nhằm mục đích buôn bán để kiếm lời, bị Công an thị xã H lập biên bản vi phạm hành chính và ngày 24/01/2018 Trưởng Công an thị xã H ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Vận chuyển hàng cấm" với số tiền 7.500.000 đồng, T đã chấp hành xong. Vì vậy Cơ quan công an thị xã H chuyển hồ sơ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng trong vụ án gồm:

- Một xe máy nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE RSX, màu xanh đen; số máy HC12E-2092…; số khung RLHHC12368Y362…; biển kiểm soát 68K4-51..(xe đã qua sử dụng);

- 200 (Hai trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO;

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã H.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSHT ngày 25/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Dương Quốc T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE RSX, màu xanh đen; số máy HC12E-2092…; số khung RLHHC12368Y362…; biển kiểm soát 68K4-51.. là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; Tịch thu tiêu hủy 200 (hai trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero là hàng cấm lưu hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Thế K, người làm chứng ông Danh K có đơn xin vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 200 bao hiệu Hero nhằm mục đích buôn bán.

[4] Xét hành vi thực hiện buôn bán 200 bao thuốc lá điếu nhập lậu của bị cáo T là chưa đủ định lượng làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng trước đó vào ngày 17/01/2018 T đã bị Công an thị xã H lập biên bản vi phạm đến ngày 24/01/2018 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm. Vì vậy hành vi buôn bán 200 bao thuốc lá điếu nhập lậu của bị cáo Dương Quốc T đã cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm". Khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Sản xuất, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng từ 50 kilôgam đến dưới 100 kilôgam hoặc từ 50 lít đến dưới 100 lít;

b) Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

d) Sản xuất, buôn bán hàng hóa khác mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng T giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng hoặc thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

đ) Sản xuất, buôn bán hàng hóa chưa được phép lưu hành, chưa được phép sử dụng tại Việt Nam T giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng;

e) Sản xuất, buôn bán hàng hóa dưới mức quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc tại một trong các điều 188, 189, 191, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố bị cáo Dương Quốc T phạm tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo nhận thức được rằng thuốc lá điếu nhập lậu là hàng hóa Nhà nước kinh doanh, mà bất kỳ ai có hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán đều bị xử lý nghiêm minh, nhưng vì hám lợi mà bị cáo không tuân thủ quy định của pháp luật. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có đầy đủ năng lực hành vi, mới vào tháng 01 năm 2018 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu, đúng ra bị cáo phải từ bỏ và tìm ngành nghề khác để buôn bán một cách hợp pháp, trái lại bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm nên phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý kinh tế của Nhà nước. Ngoài ra địa bàn thị xã H là vùng biên giới, tình hình buôn bán, vận chuyển… hàng cấm diễn ra phức tạp, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo bằng một mức án tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, cho bị cáo khi lượng hình. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên trong lời nói sau cùng bị cáo xin nộp tiền phạt để có thời gian làm ruộng và nuôi dưỡng cha mẹ già, xét thấy bị cáo có nguồn nộp phạt được chứng minh tại Biên lai thu tiền số 05324, ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã H, tỉnh Kiên Giang, vì vậy xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe và có thời gian để bị cáo tự giáo dục lại bản thân.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh cho thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và phải lao động bằng nghề nông nuôi cha, mẹ già, hình phạt chính áp dụng cho bị cáo bằng hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Đối với xe máy nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE RSX, màu xanh đen; số máy HC12E-2092…; số khung RLHHC12368Y362…; biển kiểm soát 68K4-51.. do bị cáo đứng tên chủ sở hữu, bị cáo cho rằng xe này là của cha tên Dương Thế K nhưng không có chứng cứ chứng minh và bị cáo dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 200 (hai trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero là hàng cấm lưu hành.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Quốc T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Dương Quốc T bằng hình phạt tiền, với số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE RSX, màu xanh đen; số máy HC12E-2092…; số khung RLHHC12368Y362…; biển kiểm soát 68K4-51..;

- Tịch thu tiêu hủy 200 (hai trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Quốc T nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tx H;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA.

Giang Phước Thành